

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày 19/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Cảnh Toàn**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Sáu** và ông **Nguyễn Văn Mười**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nông Thị Thu Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk* tham gia phiên tòa: Ông **Y Muôn Niê** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 24/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trần Ngọc Th – sinh năm 1985, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: khu phố 7 – thị trấn H – huyện S – tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Trần Ngọc Th1 (đã chết) và bà Bùi Thị H – sinh năm 1946, hiện sinh sống tại khu phố 7 – thị trấn H – huyện S – tỉnh Phú Yên; Vợ là Kiều Thị Mỹ Tr – sinh năm 1984, làm nông và sống tại khu phố 7 – thị trấn H – huyện S – tỉnh Phú Yên; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị xử phạt số tiền 750.000 đồng nhưng bị cáo chưa chấp hành; Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Kiều Thị Mỹ Tr – sinh năm 1984, địa chỉ: khu phố 7 – thị trấn H – huyện S – tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Người làm chứng:

- + Giàng A N, địa chỉ: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.
- + Xổng A S, địa chỉ: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 14/3/2022, Trần Ngọc Th điều khiển xe mô tô BKS 78M1 – 081.23 đi từ nhà ở khu phố 7 – thị trấn H – huyện S – tỉnh Phú Yên đến thôn G - xã E - huyện K - tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Th gặp và hỏi mua 01 người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch có bán ma túy loại Heroine

không, thì người phụ nữ này trả lời là có, Th đưa 200.000 đồng tiền mua ma túy cho người phụ nữ thì người này cầm tiền bỏ đi khoảng 10 phút sau rồi quay lại đưa cho Th 01 gói gói giấy bạc bên trong đựng ma túy loại hêrôin. Th bỏ số ma túy này vào túi quần đi một đoạn khoảng 300 mét thì lấy một ít ma túy trong giấy bạc ra sử dụng bằng cách dùng bơm kim tiêm chích vào người. Số ma túy còn lại Th cất vào túi quần ở phía sau bên phải rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 10h00 cùng ngày, khi Th vừa đi được một đoạn thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 277/KL-GĐMT-PC09, ngày 18/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng bên trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1375 gam, loại Heroine.

Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố: Trần Ngọc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc Th đã khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng đã công bố và thừa nhận Cáo trạng đã truy tố đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS để tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để xử phạt Trần Ngọc Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu để tiêu hủy lượng 0,1021gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm hiệu Tanaphar đã qua sử dụng. Trả lại cho Trần Ngọc Th chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ.

Đối với chiếc xe máy BKS 78M1-08.123 là tài sản do bà Kiều Thị Mỹ Tr mượn, bà Tr không biết được chiếc xe trên Th dùng để mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng nên cần chấp nhận.

Bị cáo Trần Ngọc Th không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Xin được xem xét để giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để kết luận: Sáng ngày 14/3/2022, tại thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk, Trần Ngọc Th bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng kiểm tra và bắt quả tang có hành vi tàng trữ 0,1375gam Heroine.

[3] Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố Trần Ngọc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”.

[4] Trần Ngọc Th là công dân đã trưởng thành, đầy đủ năng lực để nhận thức được chất ma túy đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm vào chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn làm mất trật tự, trị an của địa phương. Bị cáo phải biết rằng chất ma túy nếu tàng trữ, sử dụng, mua bán... trái phép thì sẽ gây ra những hậu quả rất lớn cho sức khỏe, tinh thần cho bản thân, mọi người khi sử dụng cũng như hậu quả xấu về trật tự - trị an cho xã hội. Khi phát hiện, thu giữ trong người bị cáo khối lượng 0,1375gam Heroine nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[5] Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân đã từng bị Công an thị trấn H – huyện S – tỉnh Phú Yên xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng nhưng bị cáo chưa chấp hành nộp số tiền xử phạt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần xem xét, vận dụng cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng cũng như tính nhân đạo của pháp luật nhà nước.

[7] Xét tính chất và mức độ tội phạm thì thấy cần cách ly bị cáo một thời gian, nhằm giáo dục riêng cũng như răn đe phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy số lượng còn lại sau giám định là 0,1021gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm hiệu Tanaphar đã qua sử dụng. Trả lại cho Trần Ngọc Th chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại cho bà Kiều Thị Mỹ Tr 01 xe máy Yamaha hiệu Sirius màu đỏ đen BKS 78M1-08.123.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Trần Ngọc Th tại khu vực xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Ngọc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt: Trần Ngọc Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy số lượng còn lại sau giám định là 0,1021gam Heroine; 01 bơm kim tiêm hiệu Tanaphar đã qua sử dụng. Trả lại cho Trần Ngọc Th chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ.

(Có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/6/2022 giữa Công an huyện Krông Năng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại cho bà Kiều Thị Mỹ Tr 01 xe máy Yamaha hiệu Sirius màu đỏ đen BKS 78M1-08.123.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Ngọc Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

TRẦN CẢNH TOÀN